

Số: 20. /2015/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2015

THÔNG TƯ

Ban hành Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Gia công và thiết kế sản phẩm mộc; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Xây dựng cầu đường bộ; Nguội sửa chữa máy công cụ; Kỹ thuật máy nông nghiệp; Sửa chữa máy thi công xây dựng; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Cơ điện nông thôn; Xử lý nước thải công nghiệp; Chế biến thực phẩm; Chế biến và bảo quản thủy sản; Trồng cây công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Lâm sinh; Khai thác, đánh bắt hải sản; Thú y; Hướng dẫn du lịch; Điều khiển phương tiện thủy nội địa; Khai thác máy tàu thủy

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Gia công và thiết kế sản phẩm mộc; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Xây dựng cầu đường bộ; Nguội sửa chữa máy công cụ; Kỹ thuật máy nông nghiệp; Sửa chữa máy thi công xây dựng; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Cơ điện nông thôn; Xử lý nước thải công nghiệp; Chế biến thực phẩm; Chế biến và bảo quản thủy sản; Trồng cây công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Lâm sinh; Khai thác, đánh bắt hải sản; Thú y; Hướng dẫn du lịch; Điều khiển phương tiện thủy nội địa; Khai thác máy tàu thủy.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề đối với các nghề sau:

1. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Gia công và thiết kế sản phẩm mộc” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 1a;
2. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Gia công và thiết kế sản phẩm mộc” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 1b;
3. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 2a;

4. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 2b;
5. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Xây dựng cầu đường bộ” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 3a;
6. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Xây dựng cầu đường bộ” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 3b;
7. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Nguội sửa chữa máy công cụ” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 4a;
8. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Nguội sửa chữa máy công cụ” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 4b;
9. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Kỹ thuật máy nông nghiệp” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 5a;
10. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Kỹ thuật máy nông nghiệp” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 5b;
11. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Sửa chữa máy thi công xây dựng” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 6a;
12. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Sửa chữa máy thi công xây dựng” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 6b;
13. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành máy thi công nền” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 7a;
14. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành máy thi công nền” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 7b;
15. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành máy thi công mặt đường” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 8a;
16. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành máy thi công mặt đường” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 8b;
17. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Cơ điện nông thôn” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 9a;
18. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Cơ điện nông thôn” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 9b;
19. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Xử lý nước thải công nghiệp” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 10a;
20. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Xử lý nước thải công nghiệp” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 10b;
21. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Chế biến thực phẩm” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 11a;
22. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Chế biến thực phẩm” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 11b;

23. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Chế biến và bảo quản thủy sản” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 12a;
24. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Chế biến và bảo quản thủy sản” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 12b;
25. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Trồng cây công nghiệp” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 13a;
26. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Trồng cây công nghiệp” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 13b;
27. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Chăn nuôi gia súc, gia cầm” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 14a;
28. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Chăn nuôi gia súc, gia cầm” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 14b;
29. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Lâm sinh” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 15a;
30. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Lâm sinh” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 15b;
31. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Khai thác, đánh bắt hải sản” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 16a;
32. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Khai thác, đánh bắt hải sản” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 16b;
33. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Thú y” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 17a;
34. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Thú y” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 17b;
35. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Hướng dẫn du lịch” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 18a;
36. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Hướng dẫn du lịch” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 18b;
37. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Điều khiển phương tiện thủy nội địa” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 19a;
38. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Điều khiển phương tiện thủy nội địa” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 19b;
39. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Khai thác máy tàu thủy” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 20a;
40. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Khai thác máy tàu thủy” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 20b.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2015.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức Chính trị - Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục Dạy nghề, các trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề dạy các nghề cấp độ quốc gia có tên tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

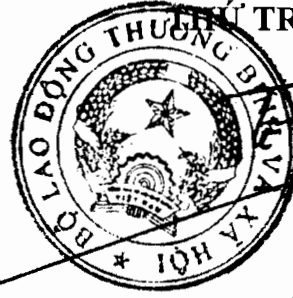
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HỖND, UBND, Sở LĐTBXH, Sở Tài chính các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương;
- Website của Chính phủ;
- Website Bộ LĐTBXH;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TCDN.

KT. BỘ TRƯỞNG

CHỦ TRƯỞNG



Huỳnh Văn Tí

Phụ lục

Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Gia công và thiết kế sản phẩm mộc; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Xây dựng cầu đường bộ; Nguội sửa chữa máy công cụ; Kỹ thuật máy nông nghiệp; Sửa chữa máy thi công xây dựng; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Cơ điện nông thôn; Xử lý nước thải công nghiệp; Chế biến thực phẩm; Chế biến và bảo quản thủy sản; Trồng cây công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Lâm sinh; Khai thác, đánh bắt hải sản; Thú y; Hướng dẫn du lịch; Điều khiển phương tiện thủy nội địa; Khai thác máy tàu thủy

(Ban hành kèm theo Thông tư số 20 /2015/TT- BLĐTBXH ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

**(Nội dung chi tiết của phụ lục tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:
<http://www.molisa.gov.vn>)**